TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HSST
Ngày 19/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Hữu Tỷ

2. Bà Nguyễn Thị Văn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà My - Thư ký, Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng đã xét xử công khai lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/HSST, ngày 28/8/2025 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HS, ngày 08/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng, đối với:

Bị cáo **Y-Danh K** *(Có mặt)*, tên gọi khác: Y-Danh K, sinh năm 1965 tại tỉnh Đ; giới tính: nam; nơi cư trú: Buôn P, xã N, tỉnh Đ; Dân tộc: Ê Đê; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/10; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Y'Luh K và bà H'Lắk K *(đều đã chết)*; bị cáo chung sống như vợ chồng với 04 người và có 08 người con (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 13/HSST ngày 07/5/2002 của TAND huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Lắk cũ *(nay là Toà án khu vực 9 - Lâm Đồng)*, đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" *(đã được xóa án tích)*. Sau khi phạm tội ngày 22/10/2014, bị cáo bỏ trốn đến sinh sống tại xã N, tỉnh Đ. Ngày 23/12/2014, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông (nay là Công an tỉnh Lâm Đồng) đã khởi tố vụ án hình sự, đến ngày 15/10/2024 đã khởi tố bị cáo Y-Danh K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã N, tỉnh Đ và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/10/2024 đến nay.

- *Người bị hại:* Bà Trần Thị H *(Có mặt)*, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2012, Y-Danh K *(tên gọi khác: Y-Danh K)* đến làm thuê và chung sống như vợ chồng với bà Trần Thị H *(sinh năm 1969)* tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ (nay là xã Q, tỉnh L). Quá trình chung sống, cả hai thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do ghen tuông. Khoảng 09 giờ ngày 22/10/2014, do bực tức vì bị bà H chửi, thách thức nên Y-Danh K cầm 01 con dao *(cán bằng lồ ô, lưỡi bằng sắt, đầu dao bằng)* đang dựng ở góc tường, dùng phần sống lưng dao chém 02 nhát trúng vào chân phải của bà H. Sau đó, Y-Danh K mang vứt bỏ con dao bên đường tỉnh lộ 686 rồi bỏ trốn khỏi địa phương, còn bà H được một số người dân làm rẫy ở gần đó đưa đi cấp cứu.

Ngày 09/11/2014, bà H có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Đầu tháng 10/2024, Y-Danh K được Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong *(nay là Công an tỉnh Lâm Đồng)* triệu tập, làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/GĐTT ngày 24/11/2014 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Nông cũ kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Trần Thị H là 18% *(Gãy thân xương chày phải mổ can tốt thẳng trục không ngắn chi tỉ lệ 15%, sẹo vết thương phần mềm tỷ lệ 03%)*.

Tại Bản kết luận giám định số 592/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông cũ kết luận: Dấu vân tay in trên danh bản, chỉ bản, tờ khai chứng minh nhân dân cần giám định *(mang tên Y Danh K, Y Dãn K, Y-Danh K)* so với dấu vân tay in trên chỉ bản mẫu so sánh (mang tên Y-Danh K) là dấu vân tay của một người in ra.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương trên cơ thể người sống số 212/KLTTCT-TTPY ngày 11/8/2025 của Trung tâm pháp y Đắk Nông cũ kết luận: Vết thương 1/3 trên cẳng chân phải; vết thương 1/3 giữa cẳng chân phải; gãy 1/3 trên xương chày phải; mẻ 1/3 giữa xương chày phải của Trần Thị H do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT–VKS ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Y-Danh K về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Y-Danh K về tội "*Cố ý gây thương tích*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Y-Danh K phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Công an đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không thu giữ được con dao bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai nên bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật; do người bị hại thách thức, trong lúc bực tức đã không kìm chế được nên bị cáo đã chém người bị hại, bị cáo xin lỗi người bị hại; khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về với gia đình và xã hội.

Ý kiến của bị hại: Sự việc xảy ra cũng đã lâu, không muốn nhắc lại sự việc nữa; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nhiều con, con còn nhỏ, bị cáo cũng đã già; Vẫn giữ nguyên yêu cầu bãi nại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong (nay là Công an tỉnh Lâm Đồng), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Y-Danh K đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3]Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 09 giờ ngày 22/10/2014, tại nhà rẫy của bà Trần Thị H ở thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ cũ *(nay là xã Q, tỉnh L)*, do mâu thuẫn trong quá trình chung sống, Y-Danh K đã dùng phần sống lưng dao (là hung khí nguy hiểm) chém 02 nhát trúng chân phải của bà H, gây thương tích với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Bị cáo nhận thức được sức khoẻ của con

người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ nhưng bị cáo vẫn cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (năm 2014) Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực pháp luật; tuy nhiên Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt thấp hơn nên cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo theo nguyên tác có lợi cho bị cáo.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác:

""1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.... ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

..."

[4]Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi này không những xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng, tính mạng, sức khỏe của con người là thiêng liêng cao quý, bất khả xâm phạm về thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ. Do mâu thuẫn trong quá trình chung sống, vì bực tức mà bị cáo đã có hành vi dùng sống lưng dao chém 02 nhát trúng chân phải bà H gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Do vậy, cũng cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

[5]Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại (số tiền 1.000.000 đồng); nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của người bị hại; bị hại có đơn bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố; bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7]Về nhân thân của bị cáo: tiền sự, tiền án không; nhân thân: Tại bản án số 13/HSST ngày 07/5/2002 của TAND huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Lắk *(nay là Toà án khu vực 9 - Lâm Đồng)*, đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho *hưởng* án treo về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" *(đã được xóa án tích).*

[8]Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết vẫn phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[10]Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Công an đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không thu giữ được con dao bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét giải quyết.

[11]Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Do bị cáo là người già, người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[12]Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Y-Danh K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Y-Danh K 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không thu giữ được con dao bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét giải quyết

4. Về án phí hình sự: Căn cứ quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND Khu vực 6 – Lâm Đồng (02);
- Phòng THADS Khu vực 6-Lâm Đồng;
-Công an tỉnh Lâm Đồng (03);
-Bị cáo, người bị hại;
-Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng